Bài 1: Cú pháp truy vấn SELECT

***CÚ PHÁP:***

***SELECT***

***Columns***

***FROM***

***Table***

Columns : tên các cột trong Table

Table : Tên bảng để mô tả về một đối tượng nào đó.

Ví dụ:

Ta có một bảng danh sách có tên là Student:

Để truy vấn đến tất cả các cột trong bảng Student :

Câu lệnh:

**SELECT \* FROM Student**

Để truy vấn với các cột mình muốn như là cột:ID,FullName thì cú pháp:

(Nhiều colomns thì các colomns cách nhau bởi dấy ,)

**SELECT**

**ID,FullName**

**FROM**

**Student**

Mục đích:

Là để truy cập đến thành phần mình muốn.

**Bài 2: Cú pháp ORDER BY**

Cú pháp:

***SELECT***

***Columns***

***FROM***

***Table***

***ORDER BY***

***Columns [Câu lệnh]***

Mục đích:

Dùng để sắp xếp các cột theo một tiêu chí nào đó.

[Câu lệnh] gồm 2 thành phần :



**DESC** : DÙNG ĐỂ SẮP XẾP TỪ CAO -> THẤP

**ASC** : DÙNG ĐỂ SẮP XẾP TỪ THẤP -> CAO

Ví dụ:

Ta có một bảng danh sách có tên là **Student**:

Để sắp xếp bảng theo tiêu chí là **Gpa** tăng dần :

**SELECT \* FROM Student**

**ORDER BY**

**Gpa ASC**

Kết quả:

Ví dụ chọn theo cột mình muốn như là:

Chọn **ID,FullName,Gpa** và **Gpa** giảm dần.

(Nhiều colomns thì các colomns cách nhau bởi dấy ,)

**SELECT**

**ID,FullName,Gpa**

**FROM**

**Student**

**ORDER BY:**

**Gpa DESC.**

KẾT QUẢ: